

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CẤP TỈNH THẾ NÀO CHO TỐT

VŨ OANH

Thi hành chỉ thị của Ban bí thư Trung ương Đảng, đến nay, một số địa phương đã tiến hành xong đại hội đại biểu đảng bộ cấp tỉnh, như Hà-nội, Hải-phòng, Nam-hà, Hà-tây, Cao-bằng, Thái-bình, Tuyên-quang, Ninh-bình. Nhiều tỉnh khác đang chuẩn bị đại hội với tinh thần tích cực, nghiêm túc.

Dựa vào chỉ thị và kinh nghiệm tổ chức đại hội ở Hà-nội, Hải-phòng và Nam-hà, tạp chí Xây dựng Đảng (số tháng 9-1968) đã đề cập một số vấn đề cơ bản nhằm giúp các địa phương quán triệt hơn mục đích, yêu cầu và những công việc cần làm của đại hội đảng bộ tỉnh. Lần này, qua kinh nghiệm của những tỉnh mới tiến hành đại hội, chúng tôi nêu thêm một số ý kiến để các đồng chí tham khảo.

LÃNH ĐẠO TỐT VIỆC PHÁT HUY DÂN CHỦ TRONG BƯỚC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

Kết quả của bước chuẩn bị có ý nghĩa quyết định đối với thành công của đại hội. Nếu chuẩn bị chưa tốt, chưa nên gượng ép mở đại hội. Công việc chuẩn bị có rất nhiều, song chúng ta cần nắm vững yêu cầu là phát động được phong trào hành động cách mạng của quần chúng, đồng thời phát động được cấp dưới phê bình cấp trên, cấp dưới phát hiện và giới thiệu được những cán bộ ưu tú vào Ban chấp hành mới.

Muốn phát động được phong trào quần chúng, các tỉnh ủy phải phân tích rõ tình hình, xác định được mặt mạnh, mặt yếu, chỗ đúng, chỗ sai của địa phương, định rõ yêu cầu, nội dung và mục tiêu của phong trào cần

phát động. Những việc đó phải có sự nhất trí trong cấp ủy và đảng bộ. Có nơi đã tìm ra khâu quan trọng nhất, khâu yếu nhất của địa phương, quyết tâm phát động toàn đảng bộ và nhân dân giải quyết trong một thời gian ngắn. Có nơi đã tổ chức, động viên quần chúng thực hiện thắng lợi công tác trung tâm đột xuất trước mắt và thực hiện từng bước những chủ trương công tác lớn được đề ra trong các dự thảo báo cáo, đề án công tác của đại hội. Có địa phương phát động phong trào đẩy mạnh sản xuất lập công mừng đại hội, gây được khí thế hào hứng, sôi nổi chưa từng thấy. Qua mấy tháng, có địa phương đã thu được những kết quả thiết thực về thủy lợi, về trồng cây, chăn nuôi,... Các biểu đồ “lập công” được triển lãm trong đại hội giúp các đại biểu có căn cứ thực tế tham gia thảo luận đề án công tác của đại hội. Có địa phương vừa phát động củng cố cơ sở, củng cố huyện, vừa phát động các ngành ở tỉnh tiến hành kiểm tra dân chủ kỷ luật, kiểm tra kinh tế, xây dựng cơ quan tiên tiến.

Gắn liền với phong trào hành động cách mạng của quần chúng, cấp ủy phải lãnh đạo chặt chẽ việc phát động đông đảo cán bộ, đảng viên tham gia thảo luận dự thảo báo cáo, đề án công tác. Các cấp ủy trong địa phương phải làm cho cán bộ, đảng viên hiểu được ý định của trung ương đối với tỉnh mình, hiểu được tư tưởng chỉ đạo của tỉnh ủy, nắm vững trọng tâm, trọng điểm khi tham gia thảo luận đề án; phải theo dõi, nắm sát tình hình thảo luận ở bên dưới, thu thập đầy đủ những ý kiến của cán bộ, đảng viên. Qua đó, cấp ủy có trách nhiệm phân tích, tổng hợp tình hình, bổ sung ý kiến của cán bộ, đảng viên vào đề án; đồng thời, cũng thấy được những ý kiến, khuynh hướng khác nhau để chỉ đạo thảo luận trong đại hội, nhằm đạt tới sự nhất trí cao. Có thể nói, do phát huy dân chủ rộng rãi như trên, nên cấp ủy ở nhiều địa phương đã tập trung được tinh thần và trí tuệ của đông đảo cán bộ, đảng viên, đã bổ sung và hoàn chỉnh các văn kiện được trình bày tại đại hội, tạo cơ sở vững chắc cho việc đánh giá đúng đắn nhất những tiến bộ và những nhược điểm, khuyết điểm của

phong trào, cho việc xác định rõ nét nhất những mục tiêu cơ bản của địa phương, nhằm góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và thực hiện từng bước xây dựng và phát triển kinh tế địa phương.

Tuy nhiên, chúng ta cần lưu ý đến tình hình : Báo cáo, đề án còn ít mang tính chất tổng kết và chưa làm nổi rõ những nhiệm vụ trung tâm nhất, những biện pháp then chốt nhất của địa phương. Mục tiêu về xây dựng Đảng thì thiếu cụ thể. Điều này chứng tỏ một vài nơi chưa thảo luận kỹ phương hướng, nhiệm vụ xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở “bốn tốt”, chưa thấy đầy đủ công tác xây dựng Đảng là một phần quan trọng trong báo cáo, đề án và phải được thể hiện một cách chính xác, cụ thể, súc tích. Cũng cần tránh đưa quá nhiều tình hình và số liệu chi tiết vào báo cáo đề án, làm cho báo cáo, đề án quá dài, thiếu trọng tâm và gần giống như một bản kế hoạch kinh tế, làm cho các đại biểu khó theo dõi, khó nắm vững vấn đề.

Đi đôi với việc phát động phong trào hành động cách mạng sôi nổi trong các ngành, các cơ sở và việc phát động đông đảo cá bộ, đảng viên tham gia thảo luận rộng rãi dự thảo báo cáo, đề án của đại hội, nhiều địa phương đã tiến hành đợt báo công, bình công, nhằm động viên quần chúng soát lại những thành tích đạt được trong thời gian trước mắt và trong bốn năm chống Mỹ, cứu nước, việc đó gắn liền với việc nhận xét đảng viên “bốn tốt” và việc tự kiểm điểm của cán bộ đối với chức trách, nhiệm vụ của mình. Thông qua đợt bình công, nhận xét đó, các cấp uỷ hiểu rõ hơn đội ngũ cán bộ, đảng viên, hiểu rõ từng cán bộ, đảng viên. Đó là việc tốt.

Song như thế chưa đủ. Chúng ta còn cần giúp cán bộ, đảng viên nắm được những quan điểm đúng đắn của Đảng và tiêu chuẩn và cách đánh giá cán bộ để các đồng chí đó phê bình, nhận xét lựa chọn, giới thiệu cán bộ được chính xác hơn. Vừa qua, đại hội các cấp dưới (huyện và cơ sở) đã lựa chọn và giới thiệu nhiều đồng chí xứng đáng được cử

vào cấp ủy, giúp cho đại biểu tham dự đại hội tỉnh tìm hiểu, lựa chọn được thuận lợi và có cơ sở chắc chắn. Một số đồng chí có đức, có tài được đảng viên phát hiện và giới thiệu : đồng thời, một số cấp ủy viên cũ không được sự tín nhiệm của đông đảo cán bộ, đảng viên. Trước đó, cấp ủy không thấy hết tình hình này, nên thường dự kiện theo cách nhìn cũ, “đóng cửa” tìm người, chỉ biết đến một số cán bộ kế cận trực tiếp. Qua việc chuẩn bị đại hội lần này. Các cấp ủy đều khẳng định cần thiết phải dựa vào đông đảo đảng viên để tuyển lựa cán bộ lãnh đạo.

Quá trình chuẩn bị đại hội còn là quá trình đấu tranh tự phê bình và phê bình trong cấp ủy, nhằm xác định đúng đắn ưu điểm, khuyết điểm và nhược điểm trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện phong trào của tập thể cấp ủy cũng như trong việc thực hiện trách nhiệm của từng cấp ủy viên. Cho nên cần có bản kiểm điểm riêng của cấp ủy và của từng cấp ủy viên.

Bản kiểm điểm của cấp ủy phải làm rõ mặt đúng, mặt sai trong những chủ trương, biện pháp của cấp ủy đã đề ra trong nhiệm kỳ vừa qua nhằm vận dụng, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Trung ương và Nghị quyết của Đại hội đảng bộ tỉnh lần trước, đặc biệt là trong mấy năm chống Mỹ, cứu nước. Phải kiểm điểm sâu sắc sự lãnh đạo và chỉ đạo đối với những công tác lớn, chỉ rõ được nguyên nhân thành công và thất bại, nguyên nhân khách quan và chủ quan với tinh thần vô tư, nghiêm túc. Nói được đầy đủ thiếu sót về phía chủ quan của lãnh đạo có một tác dụng khá lớn. Có nơi, vì nội dung kiểm điểm không rõ, sa vào đánh giá phong trào, trùng lặp với nội dung của báo cáo, đề án, nên đề ra phương hướng cải tiến lãnh đạo rất chung chung, không chỉ ra được khâu “đột phá” trong toàn bộ phương thức lãnh đạo của cấp ủy. Việc tham gia ý kiến của các tổ chức đảng vào việc kiểm điểm của cấp ủy không những đã giúp cho cấp ủy bớt chủ quan, thấy được khá sâu sắc tác hại của những sai sót trong sự lãnh đạo của cấp ủy, mặt khác, còn giúp cho chính bản thân các

tổ chức đảng học tập được tinh thần dân chủ, phê bình và tự phê bình, liên hệ những ưu điểm và khuyết điểm trong sự lãnh đạo của mình.

Trên cơ sở kiểm điểm của ban chấp hành, từng cấp ủy viên căn cứ vào chức trách được phân công, kiểm điểm kỹ ưu điểm khuyết điểm của mình. Là thành viên của tập thể lãnh đạo, mỗi đồng chí cần kiểm điểm trách nhiệm của mình đối với các chủ trương của cấp ủy. Phải phát động cấp dưới mạnh dạn, thẳng thắn phê bình các cấp ủy viên, đặc biệt là đơn vị nơi đồng chí cấp ủy viên phụ trách. Thực tế cho ta thấy, những ý kiến của cấp dưới là sự gợi ý bổ ích cho sự suy nghĩ tự phê bình của mỗi cán bộ lãnh đạo. Kết hợp đúng đắn ba mặt phê bình từ dưới lên và từ trên xuống với tự phê bình của cá nhân, sẽ nâng cao được chất lượng kiểm điểm của cán bộ, nội dung kiểm điểm sẽ phong phú, nguyên nhân đúng sai sẽ rõ ràng.

Kiểm điểm từng người phải có phân tích và kết luận. Đây là một điểm rất quan trọng. Có nơi, vì thiếu kết luận, nên thực chất đúng sai không rõ. Từ đó, việc đánh giá cán bộ không chính xác. Có kết luận được về ưu điểm, thành tích, về khuyết điểm, nhược điểm để làm rõ tinh thần, năng lực công tác của mỗi đồng chí thì mới có thể kết luận xem đồng chí ấy có còn đủ điều kiện và tín nhiệm tham gia cấp ủy mới nữa không. Co nên, lần kiểm điểm này có yêu cầu khác hơn, cao hơn và nghiêm túc hơn. Vì vậy, mỗi mặt, tập thể cấp ủy và mỗi đồng chí cấp ủy viên phải đề cao tinh thần trách nhiệm, vô tư, thẳng thắn, khắc phục tính xuê xoa, đại khái, hữu khuynh; mặt khác, ban thường vụ, trước hết là Bí thư và Phó bí thư, cần có nhận xét, kết luận trước, tránh bị động trong khi tiến hành kiểm điểm trong tập thể cấp ủy.

Đối với nhiều trường hợp, những kết luận của cấp ủy là chính xác, phù hợp với những kết luận của cán bộ, đảng viên. Song, nếu thoả mãn trước tình hình đó sẽ dễ sinh ra chủ quan, bảo thủ. Chúng ta đã từng thấy có hiện tượng một số đồng chí cấp ủy viên cũ được dự kiến “ở lại”,

nhưng lại không chúng cử. Do đó, chúng ta phải luôn luôn khảo nghiệm lại kết luận, bổ sung kết luận cũ, đó chính là kết luận có sức sống nhất.

LÃNH ĐẠO TỐT VIỆC PHÁT ĐỘNG DÂN CHỦ THẢO LUẬN, TẬP TRUNG VÀO NHỮNG VẤN ĐỀ TRỌNG ĐIỂM

Mục đích quan trọng đầu tiên của đại hội là kiểm điểm các mặt công tác đã qua, chủ yếu là từ chiến tranh phá hoại đến nay, bàn và định các nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới như phát triển nông nghiệp, giao thông vận tải địa phương, đẩy mạnh chiến đấu, phục vụ chiến đấu và chi viện tiền tuyến, tăng cường công tác tổ chức, xây dựng Đảng. Các địa phương đã xác định đại hội lần này là **đại hội chống Mỹ, cứu nước, xây dựng kinh tế địa phương, xây dựng Đảng**. Vì vậy, việc thảo luận và quyết nghị của đại hội – cơ quan lãnh đạo cao nhất của đảng bộ - có giá trị đặc biệt đối với việc đẩy mạnh phong trào cách mạng của quần chúng ở địa phương. Những chủ trương của đại hội sẽ là ngọn lửa hun đúc nhiệt tình cách mạng của đảng viên và quần chúng, soi sáng hành động cách mạng của đảng bộ và nhân dân địa phương, nhằm từng bước xây dựng đảng bộ lớn mạnh, xây dựng địa phương giàu có, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cao cả của cách mạng; đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ban bí thư Trung ương Đảng đã nói rõ: **“Về nội dung các vấn đề, khi báo cáo và đề ra thì phải hoàn thiện, những khi lãnh đạo thảo luận phải có trọng điểm, tập trung vào các vấn đề mấu chốt, không nên dàn đều. Như thế mới thảo luận được sâu sắc, mới chuyển biến được mạnh mẽ nhận thức và công tác”**. Do làm việc theo tinh thần nói trên, trong quá trình thảo luận tại các đại hội vừa qua, một số đại biểu đã đề xuất được những ý kiến thiết thực, bổ sung cho báo cáo, đề án. Tuy nhiên, nhìn chung, chất lượng thảo luận vẫn chưa được nâng cao so với yêu cầu của chỉ thị đó. Nhiều nơi vẫn chưa quyết tâm khắc phục lỗi tham

luận dài dòng, kể lể tình hình, tuyên truyền thành tích. Có địa phương đưa ra hàng chục bản tham luận, nội dung tản mạn, hiển muru, hiển kế không rõ ràng. Chúng ta rất ít gặp những ý kiến tranh luận, khác nhau, lật đi, lật lại vấn đề, ngay cả đối với những vấn đề cơ bản nhất. Đương nhiên, không phải cứ có tranh luận, có ý kiến khác nhau mới là tốt. Song, chúng tôi nghĩ dù đã chuẩn bị tốt, đã mở rộng dân chủ đến cơ sở, động viên được toàn đảng bộ tham gia xây dựng báo cáo và đề án, nhưng tiếng nói ở đại hội mới là tiếng nói quyết định, tiếng nói của một tập thể lãnh đạo cao nhất. Cho nên, nếu phát động được đại biểu tranh luận về những mục tiêu và biện pháp cơ bản nhất của địa phương, chắc chắn là những kết luận và nghị quyết của đại hội sẽ đạt tới sự nhất trí lãnh cao với tính tự giác đầy đủ của tất cả các đại biểu.

Về mặt kinh tế, các tỉnh đồng bằng nên tập trung thảo luận vấn đề phát triển nông nghiệp: làm gì cho nông nghiệp tiến lên mạnh mẽ, thật sự làm cơ sở để phát triển công nghiệp. Muốn thế, phải thảo luận xoay quanh nhiệm vụ phấn đấu như thế nào để đạt “ba mục tiêu” (một lao động, năm tấn thóc, hai con lợn trên một héc-ta gieo trồng), thực hiện ba cuộc cách mạng. Các ngành công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng cơ bản, lưu thông phân phối, văn hóa, giáo dục... phải làm gì và làm như thế nào để phục vụ nhiệm vụ phát triển nông nghiệp toàn diện, thực hiện “ba mục tiêu” với mức độ và thời gian thiết thực.

Các tỉnh trung du, miền núi còn cần thảo luận kỹ vấn đề lâm nghiệp, chăn nuôi, cây công nghiệp.

Về mặt chiến đấu và phục vụ chiến đấu, nên đi sâu vào việc bảo đảm chính sách tuyển quân. ở một số địa phương còn phải hết sức lưu ý công tác phục vụ giao thông vận tải và công tác phòng, tránh địch đánh phá.

Về công tác quần chúng, làm thế nào động viên được quần chúng một cách có hiệu quả, nhằm đóng góp sức người, sức của cho kháng

chiến thắng lợi, chăm sóc đời sống tinh thần, vật chất của quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng.

Về công tác tổ chức, xây dựng Đảng, nên tập trung bàn vấn đề nâng cao chất lượng đảng viên, cán bộ, kiến toàn các tổ chức cơ sở đảng, cải tiến lề lối lãnh đạo của các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp huyện và cấp tỉnh.

Đó là một công tác trọng điểm có tính chất chung. Các đại biểu cần suy nghĩ, tập trung phát biểu, tranh luận về những chủ trương, biện pháp thiết thực.

Muốn thế, các đại biểu phải nắm vững tinh thần và nội dung của báo cáo, đề án, nhất là những vấn đề trọng tâm; đồng thời, lại phải lắng nghe những ý kiến phát biểu của người khác, nơi khác để thấy được tình hình và yêu cầu chung của toàn tỉnh. Mặt khác, phải dựa vào đặc điểm và khả năng thực tế của địa phương mình, ngành mình, dựa vào những ý kiến đã thảo luận ở địa phương, các đoàn đại biểu cần trao đổi nội dung vấn đề định phát biểu tại đại hội. Hết sức tránh kiểu hiển kế chung chung, đem nơi ở địa phương nào cũng chẳng sai, nhưng cũng chẳng có tác dụng thiết thực gì. Đồng thời, cũng hết sức tránh lối nói tách rời công tác quần chúng, công tác xây dựng Đảng với công tác kinh tế. Biết gắn các mặt công tác với nhau và gắn các mặt công tác đó vào việc phát triển kinh tế thì cuộc thảo luận sẽ khắc phục được tình hình tản mạn, tẻ nhạt vẫn thường gặp trong một vài nơi.

Nghị quyết của đại hội là cương lĩnh chính trị của đảng bộ địa phương, nên phải được chuẩn bị đầy đủ từ trước và phải được đại hội thảo luận kỹ và thông qua với tinh thần nghiêm túc. Nội dung Nghị quyết nên ngắn, gọn, rõ ràng, nêu bật được những nhiệm vụ, phương hướng và biện pháp cơ bản nhất sát hợp với tình hình và biểu hiện được khả năng tiềm tàng, thế mạnh của địa phương, giải

đáp ứng yêu cầu của cách mạng và ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương.

DÂN CHỦ TRIỆT ĐỂ, LÃNH ĐẠO CÔNG PHU, ĐÚNG ĐẮN, ĐẦY ĐỦ TRONG VIỆC BẦU CỬ CẤP ỦY MỚI

Vấn đề tuyển cử ban chấp hành đảng bộ có vị trí trọng yếu trong đại hội. Thành công tốt đẹp của đại hội không chỉ ở việc thảo luận và quyết định được những chủ trương, biện pháp đúng, mà còn ở việc lựa chọn, bầu cử được ban chấp hành mới có đủ tín nhiệm và năng lực tổ chức chỉ đạo thực hiện những chủ trương, biện pháp công tác đó. Tỉnh ủy là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ đại hội của đảng bộ tỉnh. Vì vậy nó phải là một tập thể vững chắc nhất, vừa tiêu biểu cho quan điểm. Đường lối sáng suốt của Trung ương, vừa tiêu biểu cho ý chí cách mạng của đảng bộ và nhân dân địa phương. Tuyển cử lần này cũng sẽ đụng chạm nhiều đến suy nghĩ, tâm tư, tình cảm của mỗi lớp cán bộ, của từng cán bộ.

Trách nhiệm rất cao đặt ra cho đại hội, cho những người lãnh đạo đại hội là làm thế nào để cuộc tuyển cử đạt kết quả tốt nhất. Kinh nghiệm của các đại hội vừa qua cho thấy rằng: phải phát huy dân chủ triệt để, đồng thời phải lãnh đạo chặt chẽ, công phu. Mọi biểu hiện gò ép hoặc buông trôi đều dẫn đến tình trạng bị động, lúng túng và hạn chế rất nhiều kết quả của đại hội.

Chỉ thị của Trung ương Đảng đã nhấn mạnh: “Lãnh đạo tốt là ở chỗ: làm cho các đại biểu hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy mới. Do đó mà nhận rõ tiêu chuẩn, thành phần cấp ủy phải thế nào cho thật tốt, mặt khác làm sao cho các đại biểu hiểu được đúng phẩm chất, năng lực, tác phong của những người được đại hội đề cử, để mỗi đại biểu có thể tự

mình lựa chọn và bầu cử đúng”¹. Ở nhiều địa phương, khi bước vào tuyển cử, đồng chí Bí thư tỉnh ủy đã trực tiếp truyền đạt tinh thần của Trung ương và nói rõ yêu cầu năng lực lãnh đạo đối với ban chấp hành mới, về tiêu chuẩn của một tỉnh ủy viên và về trách nhiệm của các đại biểu trong việc tìm hiểu, lựa chọn, bầu cử người vào tỉnh ủy mới. Quá trình tuyển cử lần này đúng là một quá trình lãnh đạo công phu và phức tạp, vì nó phải giải quyết một loạt những vấn đề thời sự mà các đại biểu đều rất quan tâm, chẳng hạn vấn đề quan hệ giữa tiêu chuẩn và cấu tạo, làm cách nào để đánh giá và lựa chọn cán bộ cho chính xác...

Qua đại hội lần này, phải xây dựng được một tập thể cấp ủy có năng lực quán triệt đường lối chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội; nắm vững ba cuộc cách mạng (cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hoá, lấy cách mạng kỹ thuật làm then chốt); nắm vững đường lối, phương hướng xây dựng kinh tế địa phương, nâng cao đời sống vật chất, văn hoá của nhân dân; nắm vững đường lối, phương châm xây dựng Đảng; đồng thời, cấp ủy đó lại phải phù hợp với đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cho nên, chúng ta phải vừa bảo đảm yêu cầu tiêu chuẩn, vừa bảo đảm yêu cầu bố trí hình thành một cấp ủy đủ người, đủ sức quán xuyến toàn bộ các mặt hoạt động của địa phương, nhất là nắm vững những khâu công tác, những địa bàn hoạt động trọng yếu. Thật đáng suy nghĩ, nếu ở một tỉnh nào đó có nguồn rừng bao la, cây công nghiệp phong phú hoặc có nguồn chăn nuôi, nguồn cá dồi dào, mà trong cấp ủy lại thiếu những đồng chí thành thạo về mặt đó.

Chúng ta khẳng định đại bộ phận cán bộ ta tuy xuất thân từ nông dân lao động và tiểu tư sản, nhưng lại được rèn luyện, thử thách rất nhiều trong thực tiễn đấu tranh cách mạng chống đế quốc và phong kiến trong đấu tranh cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội, lại có lối sống cần cù,

¹. Chi thị đã dẫn

giản dị, có tác phong gần gũi quần chúng... Điều đó nói lên bản chất giai cấp công nhân của cán bộ ta. Tuy nhiên, cũng phải nhận rằng : bước sang thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa mà nhiệm vụ trung tâm là công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, hiểu biết của cán bộ ta về mặt hoạt động công nghiệp và đời sống công nhân còn bị hạn chế rất nhiều. Vì vậy, để bảo đảm tăng cường tính chất giai cấp của Đảng, tăng cường lãnh đạo kinh tế địa phương, xây dựng công nghiệp địa phương, chúng ta không thể không gấp rút lựa chọn và đưa vào cấp ủy những đồng chí đủ tiêu chuẩn, có hiểu biết và kinh nghiệm về hoạt động công nghiệp, về phong trào công nhân, trong những năm gần đây, nhất là những đồng chí xuất thân công nhân, nhằm tăng cường chất lượng lãnh đạo của cấp ủy cho phù hợp với yêu cầu mới.

Trong Đảng ta, hiện nay có nhiều đồng chí hoạt động cách mạng lâu năm. Đó là vốn rất quý của Đảng. Số đồng chí này thường giữ vai trò nòng cốt trong cấp ủy đảng. Chúng ta phải tích cực chăm lo bồi dưỡng các đồng chí đó về mọi mặt, nhất là những hiểu biết về tổ chức và quản lý kinh tế, nhằm giúp các đồng chí phát huy đầy đủ hơn nữa vai trò lãnh đạo của mình.

Bên cạnh cán bộ cũ, hàng loạt cán bộ trẻ, cán bộ mới đang trưởng thành trong phong trào cách mạng. Lớp cán bộ này tuy chưa được dày dặn bằng cán bộ cũ, song qua rèn luyện, thử thách trong những năm cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là trong những năm chống Mỹ, cứu nước, họ đã tỏ rõ là những người có thể đáp ứng tốt yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng. Họ là những người hăng hái, sôi nổi nhạy bén với cái mới, có khả năng tiếp thu nhanh về khoa học, kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ, ... Trong khi đó, một số cán bộ cũ tuy có lập trường, quan điểm vững vàng, nhưng bị hạn chế nhiều khi công tác lãnh đạo đòi hỏi mình phải đi sâu vào khoa học, kỹ thuật. Vì vậy, xây dựng tốt một cấp ủy là phải biết bố trí kết hợp hai loại cán bộ đó, phải bảo đảm tính kế tục của

phong trào; đồng thời, qua phong trào, luôn luôn lựa chọn đưa những nhân tố mới vào cấp ủy. Trách nhiệm của chúng ta là kịp thời phát hiện những cán bộ trẻ, cán bộ mới đó, nhanh chóng bồi dưỡng đào tạo họ và mạnh bạo đề bạt họ. Mạnh bạo không có nghĩa là hạ thấp hoặc bỏ qua tiêu chuẩn. Vừa qua, nơi nào cũng có những cán bộ trẻ có nhiệt tình và năng lực công tác được bầu vào tỉnh ủy mới. Song, tiếc rằng số đồng chí đó còn rất ít. Trong cán bộ, có nhiều đồng chí đánh giá cán bộ mới chưa được đúng đắn. Một số đồng chí thường lấy cái già dặn, lịch duyệt của mình để so sánh, mà không lấy yêu cầu nhiệm vụ cách mạng làm căn cứ chính để suy nghĩ. Chúng ta phải kiên quyết khắc phục cách nhìn hẹp hòi đó.

Cán bộ nữ có phẩm chất cách mạng rất tốt, tuy có khó khăn về sức khỏe, về con cái, song các đồng chí có tinh thần đấu tranh cao bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng nghiêm túc chấp hành đường lối, chính sách đó và liên hệ chặt chẽ với quần chúng phụ nữ. Trong phong trào cách mạng đã xuất hiện nhiều chị em trẻ có năng lực, lại có trình độ văn hoá. Cho nên, phải mạnh bạo đưa cán bộ nữ vào cấp ủy. Đây là vấn đề cần thiết để tăng cường chất lượng lãnh đạo của cấp ủy.

Đối với các tỉnh miền núi, nhất thiết phải tăng cường cán bộ người dân tộc. Khi lựa chọn, phải chú trọng những đồng chí có quan điểm vững vàng về đường lối chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, có liên hệ tốt với quần chúng các dân tộc, có tác dụng động viên, tổ chức quần chúng các dân tộc, có nhiệt tình hăng hái, lại biết vận dụng một cách tích cực những chủ trương, chính sách của Đảng vào vùng dân tộc. Chúng ta cũng phải có cách nhìn thực tiễn đối với cán bộ người dân tộc.

Yêu cầu kiện toàn cấp ủy như trên là cần thiết, đương nhiên chúng ta vẫn phải nắm thật vững tiêu chuẩn phải bảo đảm thực hiệu tiêu chuẩn. Chúng ta quyết không vì yêu cầu cấu tạo mà hạ thấp tiêu chuẩn.

Tiêu chuẩn phải được vận dụng cụ thể vào vị trí của từng cấp ủy viên, không có tiêu chuẩn chung chung. Một đồng chí phụ trách công tác tổ chức không thể không có trình độ và năng lực về công tác tổ chức. Một đồng chí cấp ủy viên phụ trách nghề rừng nhất định phải có hiểu biết về nghề đó, phải biết làm công tác vận động quần chúng các dân tộc và biết làm công tác xây dựng Đảng ở vùng dân tộc. Nói cấu tạo là nói xây dựng năng lực tập thể. Nếu chỉ một người thì không thể nhìn suốt được tất cả các mặt công việc. Phải có một tập thể mới có khả năng tiếp thu được những hiểu biết về mọi mặt, nhất là ở những khâu hoạt động chủ yếu. Năng lực tập thể ấy thực chất cũng phải phù hợp với tiêu chuẩn, với nguyên tắc, đường lối xây dựng Đảng và phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị chung và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đường lối quan điểm của Đảng, có tinh thần hăng hái dám làm. Lại phải rất am hiểu tình hình địa phương, có đủ tri thức về quản lý, về chuyên môn có tác phong sâu sát, gần gũi cán bộ, quần chúng và có sức khoẻ tốt”². Từ yêu cầu đó, mỗi cấp ủy viên phải thể hiện rõ phẩm chất, năng lực và tác phong như thế nào?

Chúng tôi cho rằng phẩm chất cách mạng ở đây không phải chỉ là lòng trung thành vô hạn đối với Đảng, với giai cấp, mà còn phải được cụ thể hoá theo yêu cầu trước mắt của tình hình nhiệm vụ mới. Có nghĩa là phải vững vàng trước sóng to gió lớn của cách mạng, nhất là trong mấy năm có chiến tranh, phải có quyết tâm và triệt để tin tưởng vào đường lối, chủ trương chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, bất kể trong tình huống nào cũng có đầy đủ tinh thần cách mạng tiến công, vượt mọi trở lực để hoàn thành nhiệm vụ. Không thể nói một cán bộ vững vàng nhưng lại thiếu tinh thần trách nhiệm, làm việc dễ, bỏ việc khó, ngại đương đầu trước tình thế phức tạp, ác liệt. Phẩm chất cách mạng còn thể hiện ở tinh thần dũng cảm tự đấu tranh và đấu tranh không khoan nhượng

² Chi thị đã dẫn.

với sai lầm, khuyết điểm, không kể là sai lầm, khuyết điểm đó biểu hiện ở người nào, mặc dù người đó là thân thuộc, là cấp trên mình, ở tinh thần giám bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, bảo vệ chân lý. “Gió chiều nào theo chiều ấy”, “mũ ni che tai” trước những hành động sai trái với đường lối, chính sách của Đảng là thái độ thủ tiêu đấu tranh, đối lập với phẩm chất cao quý của người cách mạng. Những đồng chí có đầu óc địa vị cá nhân nặng, kèn cựa, gây mất đoàn kết nội bộ tự tư tự lợi nặng... cũng không thể được xem như có tiêu chuẩn phẩm chất tốt.

Bên cạnh mặt phẩm chất, còn cần xét kỹ đến năng lực công tác cần phải có của một tỉnh ủy viên để góp phần tạo nên sức mạnh của tập thể cấp ủy. Năng lực đó là trình độ nắm được đường lối, chủ trương, chính sách của Trung ương, đặc biệt là đường lối chống Mỹ, cứu nước, đường lối xây dựng kinh tế địa phương, đường lối xây dựng Đảng; nắm được ý định của tỉnh ủy và biết chỉ đạo vận dụng thực hiện vào hoàn cảnh cụ thể của ngành mình, đơn vị mình phụ trách một cách chủ động, sáng tạo, nhằm hoàn thành tốt chức trách của mình. Cần nhận thức rằng đối với những người ở cương vị khác nhau, ở các ngành khác nhau, việc đánh giá năng lực thực tế không thể đề ra những yêu cầu cụ thể giống nhau. Chẳng hạn, đối với một tỉnh ủy viên, yêu cầu trước hết là phải có năng lực hoàn thành nhiệm vụ ở một ngành hoặc ở một huyện được phân công phụ trách. Có như vậy mới có cơ sở tham gia sự lãnh đạo chung của tỉnh ủy. Song, đối với một ủy viên thường vụ, yêu cầu cụ thể phải cao hơn, tức là phải trách được công việc của một khối hoặc một mặt công tác trọng yếu của tỉnh. Chúng ta lại càng không nên đem yêu cầu về năng lực phụ trách của đồng chí phụ trách của ngành này làm tiêu chuẩn để so sánh, lựa chọn đồng chí ngành khác; mà phải xem xét trong thời gian qua đồng chí ấy phụ trách ngành nào, khối nào, việc gì, đã chủ trương và tổ chức thực hiện thế nào, kết quả ra sao, có hoàn thành nhiệm vụ ấy không. Đương nhiên, khi xem xét cũng phải lưu ý đến tình hình khách quan và phải khái

quát lại thực tế năng lực đó của từng người. Không nên chỉ nhìn ở một sự việc, ở một lúc nào đó mà đánh giá một cách vội vàng.

Không thể xem nhẹ. Yêu cầu của nhiệm vụ mới đòi hỏi đồng chí cấp ủy viên phải đi đường lối quần chúng trong mọi công tác, đi sâu đi sát quần chúng, tôn trọng quyền làm chủ tập thể của quần chúng; phải biết chỉ đạo điển hình, biết sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm, chăm lo xây dựng tổ chức, gần gũi cán bộ, bồi dưỡng và kiểm tra cán bộ; phải có tính tổ chức, kỷ luật, chủ động, khẩn trương, chính xác, biết tính trước, nhìn sau, hiểu rộng, thấy xa. Tác phong làm việc tùy tiện, lè mè, được đến đâu hay đến đó theo lối thủ công nghiệp sẽ rất xoay chuyển được phong trào.

Ba mặt của tiêu chuẩn nói trên có liên quan chặt chẽ với nhau và đều mang tính chất nguyên tắc. Không nên vì một lý do “đặc biệt” nào mà hạ thấp tiêu chuẩn của một cấp ủy viên.

Đương nhiên, chúng ta phải nhận thức tiêu chuẩn theo đúng quan điểm của Đảng. Chúng ta phải có quan điểm tập thể và quan điểm thực tiễn khi đánh giá con người. Không tuyệt đối hoá, không cầu toàn khi nhận xét một người. Con người ai cũng có ưu điểm, khuyết điểm. Phải nhận thức rõ được những mặt cơ bản, chủ yếu trong tiêu chuẩn, trong từng con người, biết phân biệt giữa mặt cơ bản và không cơ bản, giữa mặt chủ yếu và thứ yếu, khắc phục cách nhìn nhận đi vào cái thứ yếu, cái không cơ bản. Một người sau khi vào cấp ủy còn có tập thể giúp đỡ, đấu tranh, xây dựng. Tiêu chuẩn là yêu cầu phải có, đồng thời cũng là mục tiêu phấn đấu. Quá trình thực hiện tiêu chuẩn vừa là quá trình tự bản thân mỗi đồng chí phải phấn đấu, mà cũng vừa là quá trình tập thể cấp ủy giúp đỡ lẫn nhau, nhằm xây dựng một tập thể lãnh đạo có tiêu chuẩn đầy đủ nhất.

Nếu chỉ xoay sâu vào một mặt, thành kiến với những khuyết điểm, sai lầm cũ của cán bộ thì sẽ phiến diện, dễ phạm lệch lạc, khó thấy hết những ưu điểm của cán bộ. Khi xem xét cán bộ chúng ta phải dựa theo

quan điểm phát triển. Đành rằng chúng ta phải nhìn đến khuyết điểm cũ, nhưng nhìn lại cái cũ để xem xét hiện tại được đúng đắn hơn, thận trọng hơn. Điều quan trọng là phải nhìn đúng ưu điểm, khuyết điểm, những biểu hiện trong công tác hiện nay của cán bộ đó. Trong đời sống thực tế, chúng ta đã từng thấy có cán bộ mắc sai lầm, nhưng đã sửa chữa tốt nên vẫn được quần chúng tín nhiệm; có cán bộ trong điều kiện thiếu rèn luyện, ít được giáo dục và quản lý chưa tốt thì có khuyết điểm, nhưng trong hoàn cảnh tốt, lại sửa chữa được tốt.

Đội ngũ cán bộ của Đảng ta bây giờ gồm những đồng chí xuất thân công nhân, nông dân và tri thức cách mạng. Những đồng chí trong cấp ủy lại là những cán bộ chuyên nghiệp, là những chiến sĩ của Đảng đã được thử thách, tôi luyện trong phong trào cách mạng và có kinh nghiệm đấu tranh cách mạng. Bất kỳ đồng chí nào, dù xuất thân công nhân, nông dân hay tri thức cách mạng, đều phải có ý thức và quan điểm, lập trường của giai cấp công nhân, của Đảng, và phải thể hiện được ý thức, quan điểm, lập trường đó bằng những hành động cách mạng thực tế. Không được như vậy, dù xuất thân thành phần thế nào cũng không thể xem như có tiêu chuẩn. Việc đề bạt cán bộ phải căn cứ vào tiêu chuẩn là chính. Xem xét thành phần cũng chỉ là giúp cho việc tìm hiểu nguồn gốc sâu xa, ưu điểm, khuyết điểm của cán bộ, thấy được nguyên nhân và đánh giá ưu điểm, khuyết điểm của cán bộ được sâu sắc, đúng đắn hơn.

Trong quá trình tuyển lựa cấp ủy ở đại hội, đoàn chủ tịch đại hội có trách nhiệm rất cao đối với việc **xác định trách nhiệm của các đại biểu và việc tạo điều kiện cho các đại biểu hiểu đầy đủ và đúng đắn về những cán bộ được đề cử và ứng cử.**

Phải bảo đảm cho tất cả các đại biểu sử dụng đầy đủ quyền phê bình, nhận xét, đánh giá cán bộ. Bất cứ một sự gò ép hay hạn chế tự do tư tưởng dưới hình thức nào đều là vi phạm quyền làm chủ của đảng viên. Phải phát động đảng viên nói thật, nói thẳng, phân tích rõ những ưu điểm,

khuyết điểm, nhược điểm và khả năng vươn lên của từng ứng cử viên. Phải làm cho mọi người luôn luôn đề cao ý thức Đảng và dựa theo quan điểm của Đảng để đánh giá cán bộ một cách nghiêm túc và công minh.

Muốn thế phải coi trọng vấn đề tập thể đấu tranh, giúp đỡ lẫn nhau để tìm hiểu cán bộ được đúng đắn; đồng thời mỗi đại biểu phải đề cao tinh thần trách nhiệm, tự đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Sợ bị trừ mà không dám phát hiện khuyết điểm, vì yêu, ghét cá nhân mà thói phòng khuyết điểm hơn chỉ thấy được ưu điểm, vì cùng địa phương, cùng đơn vị mà nhìn nhận, đề cử một cách cảm tình... đều là thái độ rất không đúng. Công tác lãnh đạo ở đây phải bảo đảm đoàn kết cán bộ, làm cho cán bộ phấn khởi, tin tưởng, đừng để xảy tình hình bé xé ra to, đổ ky, moi móc nhau.

Trong việc này, vừa qua đại hội ở nhiều nơi đã tiến hành kết hợp các hình thức sau: Tham khảo ý kiến nhận xét, giới thiệu của các đại hội cấp dưới; nghiên cứu lý lịch của cán bộ (trong đó có phần tự nhận xét của cán bộ, nhận xét và kết luận của cơ quan lãnh đạo về những ưu điểm và khuyết điểm của cán bộ đó); gặp gỡ, trao đổi, thảo luận giữa các đại biểu; hỏi đoàn chủ tịch đại hội về những vấn đề có liên quan. Trong thời gian này, Ban thường vụ tỉnh ủy cũ và Ban tổ chức tỉnh ủy có trách nhiệm giúp đoàn chủ tịch đại hội giải đáp những câu hỏi các đại biểu. Nếu có dư luận không đúng về một cán bộ nào đó, đoàn chủ tịch không nên bỏ qua, ngược lại phải cải chính, làm rõ vấn đề. Gặp trường hợp có người đả kích cán bộ, đoàn chủ tịch phải khéo đặt vấn đề để tập thể đấu tranh một cách đúng đắn, có tình, có lý, tránh lối phê phán một cách quá đáng.

Tiến hành bầu cử cấp ủy theo phương thức tôn trọng dân chủ triệt để, có lãnh đạo chặt chẽ, công phu như trên là một dịp sinh hoạt chính trị, đấu tranh phê bình, tự phê bình rất tốt, không những giúp cho cấp ủy mới tránh bớt chủ quan, tự mãn, giúp cho các đại biểu học tập được điều tốt, đấu tranh khắc phục được điều sai qua việc phân tích, đánh giá ưu điểm,

khuyết điểm của cán bộ ; mà còn xây dựng được một cấp ủy thật sự có tín nhiệm gồm những đồng chí được đảng viên lựa chọn bầu ra, tạo nên sự đoàn kết vững chắc chung quanh cấp ủy. Ở các đại hội vừa qua, các đại biểu đều cho rằng: “ Đại hội lần này là một cuộc tập huấn về công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là trong việc vận dụng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng”.

Làm tốt đại hội đại biểu đảng bộ cấp tỉnh sẽ nêu gương cho các đại hội đảng bộ cấp dưới. Chúng tôi hy vọng những ý kiến và kinh nghiệm giới thiệu trước đây và lần này sẽ được các đồng chí tham khảo và bổ sung thêm cho phong phú.